

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 24-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Việt Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lã Ngọc Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/HSST-QĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Tiến K**, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1972 tại tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); nơi thường trú: Tổ dân phố L, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình (Tổ dân phố L, phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cũ); nơi ở hiện tại: Tổ dân phố L, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình (Tổ dân phố L, phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cũ); số căn cước công dân: 03607202xxxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Tiến C, sinh năm 1942 và bà Hoàng Thị T (đã chết); vợ là Vũ Thị Thu Y, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-4-2025 chuyển tạm giam ngày 25-4-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trọng Đ**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1973 tại tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); nơi thường trú: Tổ dân phố L, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình (Tổ dân phố L, phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cũ); nơi ở hiện tại: Tổ dân phố L, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình (Tổ dân phố L, phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cũ);

số căn cước công dân: 03607302xxxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Q (đã chết) và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1946; vợ là Lại Thị T, sinh năm 1978 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-4-2025 chuyển tạm giam ngày 25-4-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

3. Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1993 tại tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình); nơi thường trú: Tổ dân phố L, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình (Tổ dân phố L, phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cũ); nơi ở hiện tại: Tổ dân phố L, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình (Tổ dân phố L, phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cũ); số căn cước công dân: 03609300xxxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963; vợ là Vũ Thị Thu H, sinh năm 1997 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-4-2025 chuyển tạm giam ngày 25-4-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

4. Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1977 tại tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên); nơi thường trú: Thôn 2 xã Y, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk; nơi ở hiện tại: Tổ dân phố H, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình (Tổ dân phố H, phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cũ); số chứng minh nhân dân: 24113xxxx; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1953 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1957; chung sống như vợ chồng với Phạm Thị L, sinh năm 1980 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-4-2025 chuyển tạm giam ngày 25-4-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T*: Luật sư Nguyễn Thị Thanh Thủy, Văn phòng Luật sư Thiên Trường – Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14-4-2025, Vũ Tiến K đi ăn sáng gặp Phạm Văn T, K rủ T và gọi điện thoại rủ Nguyễn Trọng Đ, Lê Văn H đến nhà K đánh bạc, những người này đều đồng ý. K mua về nhà 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá màu xanh để làm công cụ đánh bạc. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, lần lượt H, Đ, T đến nhà K. Tại phòng khách, K, H, Đ, T thống nhất đánh bạc dưới hình thức chơi “liêng” ăn tiền với vị trí ngồi cụ thể như sau: H ngồi quay lưng ra phía cửa chính, bên trái H là Đ, bên trái Đ là T, bên trái T là K. K, H, Đ, T thống nhất cách chơi như sau: Những người chơi sẽ sử dụng bộ bài tú lơ khơ có 52 lá bài gồm 13 bộ quân từ quân A đến quân K, mỗi bộ quân bài có 4 lá bài được chia làm các chất “cơ, rô, tép, bích”. Mỗi ván chơi, người chơi sẽ phải đóng số tiền 20.000 đồng gọi là “gà”

và được chia ba lá bài từ bộ bài tứ lơ khơ 52 lá, số bài còn lại bỏ vào giữa. Người cầm cái là người đầu tiên được “tổ” sau khi xem bài hoặc bỏ bài của mình, những người chơi khác sẽ lần lượt tổ hoặc không tổ (bỏ bài) cho đến khi không có ai tổ thêm nữa. Mỗi lần tổ thấp nhất người chơi phải bỏ ra số tiền 20.000 đồng, cao nhất là 150.000 đồng. Những người theo tổ sẽ ngửa 03 lá bài của mình lên để độ, bài ai lớn hơn sẽ thắng và được T bộ số tiền mà người chơi đã đóng “gà” và tiền “tổ”. Người thắng ván bài trước sẽ là người làm cái và chia bài cho ván sau. Cách độ bài để phân định thắng thua như sau: bộ bài cao nhất là “sáp” tức là ba lá bài giống nhau, lớn nhất là AAA, nhỏ nhất 222; tiếp đến là bộ “liêng” tức là ba lá bài liên tiếp nhau, có thể cùng chất hoặc khác chất, lớn nhất là QKA, nhỏ nhất là A23, nếu hai người chơi cùng có “liêng” giống nhau thì độ chất theo thứ tự “cơ, rô, tép, bích”; nhỏ hơn “liêng” là bộ “ảnh”, tức là ba lá bài đều là hình người, lớn nhất là KKQ, nhỏ nhất là JJQ, nếu những người chơi có cùng bộ ảnh thì xét đến lá bài có chất cao nhất để phân định; sau cùng là “tính điểm”, các lá 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 là điểm để tính, các lá 10, J, Q, K thì quy ước tính 0 điểm. Điểm của người chơi trong mỗi ván là số lẻ của tổng điểm ba lá bài, cao nhất là 9 điểm, nhỏ nhất là 0 điểm, người chơi có điểm bằng nhau thì độ chất.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi K, Đ, H, T đang đánh bạc thì tổ công tác Công an phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (nay là Công an phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình) đến kiểm tra hành chính thì phát hiện hành vi đánh bạc của K, Đ, T, H. Tổ công tác lập biên bản và tạm giữ vật chứng, tài sản do K, Đ, T, H giao nộp gồm:

- 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 lá màu xanh;
- Vũ Tiến K số tiền 370.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen;
- Nguyễn Trọng Đ số tiền 3.500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen;
- Lê Văn H số tiền 1.820.000 đồng, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vison màu trắng biển kiểm soát 18AA-203.47, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh;
- Phạm Văn T số tiền 1.956.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 18B1-876.68, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đã khai nhận T bộ hành vi đánh bạc ăn tiền của mình và đồng phạm.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định: Khi đánh bạc, K bỏ ra số tiền 470.000 đồng để đánh bạc, đã thua 100.000 đồng; Đ mang theo số tiền dùng để đánh bạc là 3.500.000 đồng, đang hòa; T mang theo số tiền dùng để đánh bạc là 1.876.000 đồng, đang thắng 80.000 đồng; H mang theo số tiền dùng để đánh bạc là 1.800.000 đồng, đang thắng 20.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 7.646.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định 04 chiếc điện thoại đã thu giữ của K, Đ, T, H. Bản kết luận giám định số 757/KL-KTHS ngày 02-6-2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không xác định được các dữ liệu có liên quan đến hành vi đánh bạc hay không.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 18B1-876.68 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1997 (vợ của Phạm Văn T); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng biển kiểm soát 18AA-203.47 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị H, sinh năm 2005 (con gái của Lê Văn H).

Các vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra được bảo quản và chuyển giao theo đúng quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 119/CT-VKS-TPND ngày 26-6-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình) truy tố các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đã thành khẩn khai nhận T bộ hành vi đánh bạc như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và nhận thức rõ hành vi đánh bạc bằng bất kỳ hình thức bất hợp pháp nào là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do muốn hưởng lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo đều ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện hành vi của các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình vẫn giữ nguyên quan điểm theo T bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”, đề nghị xử phạt các bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Vũ Tiến K từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

+ Phạt bị cáo Phạm Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

+ Phạt bị cáo Lê Văn H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 16-4-2025.

Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H, mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.646.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài 52 lá màu xanh.

+ Trả lại cho các bị cáo: Vũ Tiến K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, Nguyễn Trọng Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, Lê Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T: Nhất trí với cơ quan tiến hành tố tụng về tội danh truy tố đối với bị cáo; tuy nhiên, bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt chính và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T ở mức thấp do gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H không có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H nói lời sau cùng: Các bị cáo đều trình bày rất ăn năn hối hận đối với hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt chính; xin miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định cũ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác trong giai đoạn điều tra như: Bản tự khai của các bị cáo; biên bản vụ việc; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút đến 11 giờ ngày 14-4-2025, tại nhà của Vũ Tiến K có địa chỉ tại Tổ dân phố H, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình (Tổ dân phố H, phường Nam Vân, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định cũ), nhằm hưởng lợi, Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đã trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “liêng” ăn tiền. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 7.646.000 đồng.

Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ hành vi đánh bạc bất hợp pháp dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, quản lý hành chính, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì hám lợi vẫn cố ý thực hiện. Số tiền đánh bạc mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm là tất cả số tiền đánh bạc bị thu giữ, tổng cộng là 7.646.000 đồng nên các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng” ăn tiền, hành vi bộc phát không có sự bàn bạc từ trước nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Tuy nhiên, bị cáo Vũ Tiến K là người rủ rê, khởi xướng, dùng nhà của mình để tạo điều kiện cùng với các bị cáo khác đánh bạc nên có vai trò thứ nhất; bị cáo Nguyễn Trọng Đ đánh bạc với số tiền 3.500.000 đồng, Phạm Văn T đánh bạc với số tiền 1.956.000 đồng (trong đó đang thắng với số tiền 80.000 đồng), Lê Văn H đánh bạc với số tiền 1.820.000 đồng (trong đó đang thắng với số tiền 20.000 đồng) nên giữ vai trò đồng phạm ngang nhau.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình xét xử, các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Tiến K có bố đẻ là thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo: Bị cáo Vũ Tiến K là người rủ rê, khởi xướng, dùng nhà của mình để tạo điều kiện cùng với các bị cáo khác đánh bạc xếp vai trò thứ nhất nên hình phạt chính phải cao hơn các bị cáo khác; bị cáo Nguyễn Trọng Đ đánh bạc với số tiền 3.500.000 đồng, Phạm Văn T đánh bạc với số tiền 1.956.000 đồng (trong đó đang thắng với số tiền 80.000 đồng), Lê Văn H đánh bạc với số tiền 1.820.000 đồng (trong đó đang thắng với số tiền 20.000 đồng) giữ vai trò đồng phạm ngang nhau nên hình phạt chính sẽ thấp hơn bị cáo Vũ Tiến K.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H đánh bạc nhằm hưởng lợi bất chính nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Cụ thể như sau: Phạt các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H, mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản:

- Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 18B1-876.68 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Vũ Thị Thu H, sinh năm 1997 (vợ của Phạm Văn T); 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng biển kiểm soát 18AA-203.47 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị H, sinh năm 2005 (con gái của Lê Văn H) nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Số tiền đã thu giữ tổng cộng là 7.646.000 đồng là tiền để các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá màu xanh là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho các bị cáo: Vũ Tiến K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, Nguyễn Trọng Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, Lê Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến K phạm tội “Đánh bạc”

- Xử phạt bị cáo Vũ Tiến K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-4-2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-4-2025.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-4-2025.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-4-2025.

Hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H, mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.646.000 (Bảy triệu, sáu trăm bốn mươi sáu nghìn) đồng;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá màu xanh;
- Trả lại cho các bị cáo:
 - + Vũ Tiến K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen được niêm phong trong túi mã số 24299485 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;
 - + Nguyễn Trọng Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen được niêm phong trong túi mã số 24299483 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;
 - + Phạm Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh được niêm phong trong túi mã số 24299482 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;
 - + Lê Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh được niêm phong trong túi mã số 24299484 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tất cả vật chứng, tài sản, đồ vật có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng số 87/QĐ-VKS-TPNĐ ngày 26-6-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình).

3. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Vũ Tiến K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng
- Bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng
- Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng
- Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo Vũ Tiến K, Nguyễn Trọng Đ, Phạm Văn T, Lê Văn H có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo T;
- Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình (02 bản);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 7 – Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Việt Bằng